

Bản án số: **61/2021/HSST**
Ngày: 25/06/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành Lượng**

Thẩm phán: Ông **Vũ Thế Phương**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Dương Công Túy**

Ông **Đoàn Văn Đây**

Ông **Nông Văn Dũng**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mỹ Linh** – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông **Lê Văn Cao** – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 06 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 05 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2021/QĐXXST-HS ngày 02/06/2021 đối với bị cáo:

Phạm Văn Đ; Sinh năm 2001, tại tỉnh Hải Dương; Nơi đăng ký thường trú: ấp khu T, TT. K, huyện B, tỉnh Hải Dương; Chỗ ở hiện nay: khu phố A, phường T1, thành phố B1, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: lớp 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Xuân S, sinh năm 1968 (đã chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1972; Gia đình có 02 anh chị em, bị cáo là con út và chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 24/5/2020, chuyển tạm giam theo Lệnh tạm giam số 710/QĐ ngày 02/6/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam B5 - Công an tỉnh Đồng Nai.

- Người bị hại: Anh La Thiên Â, sinh năm: 1995.

Địa chỉ: C, Xã lộ D, huyện T2, tỉnh Đồng Nai. (Có mặt)

- **Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:** Bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1972. (Có mặt)

Nơi cư trú: Khu phố E, phường T1, thành phố B1, tỉnh Đồng Nai.

- **Người làm chứng:** Anh Chu Nguyễn Đức K1, sinh 1999 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố 0, phường T1, thành phố B1, tỉnh Đồng Nai.

- **Người bào chữa cho bị cáo theo luật định:** Luật sư Dương Văn Ôn và Luật sư Nguyễn Thị Kim Uyên, thuộc Văn phòng luật sư Dương Văn Ôn - Đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai. (Có mặt)

Địa chỉ: Số F, khu phố Q, phường B2, thành phố B1, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn Đ, sinh năm 2001, đăng ký thường trú tại khu Thượng, Thị trấn Kẽ Sắt, huyện B, tỉnh Hải Dương (tạm trú tại KP7, P Tân Biên, thành phố B1, tỉnh Đồng Nai) và La Thiên Â, sinh năm 1995, ngụ tại KP2, phường Tân Biên, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai là bạn bè xã hội.

Khoảng 19h45 ngày 21/5/2020, Đ đang chơi tại khu vực ven đường trước nhà hàng Hoàng Hà Garden, thuộc Khu phố 0, phường T1, thành phố B1 (nơi Đ làm việc) thì gặp Â đi xe máy đến. Khi gặp, Â dùng tay đánh 02 cái vào người Đ rồi nói Đ lên xe máy đi cùng để giải quyết mâu thuẫn về việc Đ mượn áo khoác của Â mà không xin phép. Trên đường đi, Â và Đ tiếp tục cãi nhau nên Đ lấy trong người ra 01 con dao bấm dài 20 cm hù dọa Â, yêu cầu Â im lặng và quay lại. Do đó, Â chở Đ về lại chỗ cũ rồi chạy xe máy một mình về nhà lấy 01 con dao thái lan dài 23cm để đánh Đ. Sau đó, Â đi đến nhà hàng Hoàng Hà Garden thấy Đ đang ở ven đường trước nhà hàng nói chuyện với Chu Nguyễn Đức K1, sinh năm 1999, ngụ tại KP7, P Tân Biên, TP Biên Hòa. Lúc này, Â xuống xe, cầm dao thái lan xông về phía Đ, Đ cũng lấy dao bấm trong người ra. Â dùng dao thái lan đâm 01 nhát vào tay trái Đ thì Đ cầm dao bấm đâm liên tiếp 02 nhát vào ngực và 01 nhát vào cánh tay phải của Â gây thương tích. Thấy vậy, K1 liền xông vào can ngăn không cho đánh nhau. Do Â chảy nhiều máu nên K1 và Đ dùng xe máy chở Â đến Bệnh viện đa khoa Thống Nhất cấp cứu rồi Đ tự đến cơ sở y tế tư nhân may vết thương ở tay trái của mình.

Sự việc xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Phạm Văn Đ về tội “Giết người” rồi chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai để giải quyết theo thẩm quyền.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 1040/TgT ngày 25/11/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai đối với La Thiên Â, kết luận:

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định bổ sung của nạn nhân là 58%. Bút lục (số 10, 11).

Vật chứng thu giữ: 01 con dao bấm dài 20 cm, mũi nhọn cán và lưỡi bằng kim loại; 01 con dao thái lan dài 23 cm, lưỡi kim loại, mũi nhọn cán gỗ màu nâu. Là công cụ mà Đ và Â dùng để đánh nhau. Bút lục (số 16).

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo Phạm Văn Đ cùng với bà Nguyễn Thị M (là mẹ ruột) đã bồi thường số tiền 20.000.000 đồng cho anh La Thiên Â, anh Â không có yêu cầu gì thêm và đã làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Phạm Văn Đ.

Tại bản Cáo trạng số 2744/CT-VKS-P2 ngày 19/04/2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Phạm Văn Đ về tội “Giết người” theo Điểm n, Khoản 1, Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai:

Theo Cáo trạng truy tố của VKSND tỉnh Đồng Nai thì hành vi của bị cáo Phạm Văn Đ đã dùng dao bấm đâm 02 nhát vào ngực và 01 nhát vào cánh tay phải của người bị hại. Hành vi đâm vào ngực bị hại là nơi nguy hiểm xung yếu trên cơ thể con người, có khả năng dẫn đến chết người. Người bị hại không chết do được cấp cứu kịp thời là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Hành vi trên mang tính côn đồ nên bị truy tố theo điểm n, khoản 1 Điều 123 và Điều 15 BLHS (Phạm tội chưa đạt). Tuy nhiên qua diễn biến phiên tòa, thẩm vấn công khai và tranh luận Kiểm sát viên nhận thấy rằng cần rút một phần truy tố bị cáo Phạm Văn Đ theo điểm n, khoản 1 Điều 123. Bởi lẽ trong vụ án này phía người bị hại có lỗi, đã dùng tay đánh bị cáo trước và sau đó về nhà lấy dao đến đâm bị cáo vào tay phải gây thương tích nên bị cáo chống trả lại đâm bị hại vào ngực và tay gây thương tích 58%. Do đó căn cứ Điều 319 BLTTHS, Kiểm sát viên tại phiên tòa tuyên bố rút một phần truy tố của Cáo Trạng về việc truy tố bị cáo theo điểm n, khoản 1 Điều 123. Đề nghị

hội đồng xét xử xem xét, xét xử bị cáo theo khoản 2 Điều 123 và Điều 15 BLHS là có căn cứ.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thật thà khai báo, chưa có tiền án, tiền sự, gia đình bị cáo, (Bà Nguyễn Thị M mẹ ruột bị cáo) đã bồi thường cho anh La Thiên Ân số tiền 20.000.000 đ (hai mươi triệu). Người bị hại có đơn bãi nại và xin giảm hình phạt cho bị cáo.

Với tính chất mức độ phạm tội như vậy, đề nghị hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Phạm Văn Đ mức án từ **08 (tám)** năm tù đến **10 (mười)** năm tù.

Về Trách nhiệm dân sự: Đề nghị hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định pháp luật

Xử lý vật chứng: Đề nghị xem xét xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

Ý kiến của luật sư Dương Văn Ổn; Nguyễn Thị Kim Uyên bào chữa cho bị cáo:

Thống nhất quan điểm của Kiểm Sát Viên về việc rút một phần truy tố của Cáo Trạng xử lý về tội danh và hình phạt như Cáo trạng VKSND tỉnh đã truy tố và thay đổi quyết định truy tố bị cáo theo khoản 2 Điều 123 là phù hợp. Đề nghị hội đồng xét xử, xem xét hành vi bị cáo trong vụ án này khi thực hiện tội phạm có lỗi của người bị hại, dùng tay đánh bị cáo, dùng dao đâm bị cáo trước mới dẫn đến bị cáo đâm lại bị hại. Mặt khác, người bị hại không chết (chỉ bị thương tật 58%) nên bị cáo phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt. Việc truy tố bị cáo Thuộc khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự là phù hợp. Bị cáo thật thà khai báo, hoàn cảnh gia đình khó khăn, chưa có tiền án tiền sự, gia đình khắc phục hậu quả được bị hại bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt. Vì vậy đề nghị xem xét cho bị cáo, để cải tạo tốt sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

Về trách nhiệm dân sự : Đề nghị xem xét, xử lý đúng quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục

quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa hôm nay, qua lời thẩm vấn công khai và đối chiếu với các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản giám định pháp y; bị cáo Phạm Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đủ cơ sở chứng minh hành vi của bị cáo đã thực hiện như sau: Khoảng 19 giờ 45 ngày 21/05/2020, tại nhà hàng Hoàng Hà Garden thuộc Khu phố 0, phường T1, thành phố B1, tỉnh Đồng Nai, giữa bị cáo Đ và bị hại La Thiên Â xảy ra mâu thuẫn cãi nhau về việc Đ mượn áo khoát của Â mà không hỏi.... La Thiên Â đã về nhà lấy 01 con dao Thái Lan (dài 20cm, cán dao bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại dài) đâm vào tay Trái bị cáo Đ, thì bị Đ đâm lại 02 nhát trúng ngực và 01 (một) nhát vào cánh tay phải gây ra thương tật 58% tạm thời. Sau đó Â được Chu Nguyễn Đức K1 và bị cáo đưa đi cấp cứu.

Hành vi của bị cáo Phạm Văn Đ đã phạm vào tội “Giết người” là có căn cứ. Tại Cáo trạng VKSND tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo theo điểm n, Khoản 1, Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuy nhiên qua diễn biến phiên tòa và kết thúc phần xét hỏi Kiểm Sát Viên tại phiên tòa đã tuyên bố rút một phần truy tố tại Cáo Trạng theo quy định Điều 319 BLTTHS và thay đổi quan điểm truy tố đối với Phạm Văn Đ theo khoản 2 Điều 123 BLHS. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, căn cứ lời khai bị cáo, lời khai nhân chứng Chu Nguyễn Đức K1 cùng các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ đã chứng minh trong vụ án này phía bị hại hoàn toàn có lỗi ngay từ đầu; Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt không lớn trong việc bị cáo mượn áo khoát mà không hỏi bị hại nên bị hại đã đánh bị cáo và dùng dao đâm bị cáo gây thương tích trước và sau đó bị cáo mới chống trả lại gây thương tích cho bị hại. Như vậy, trong vụ án này xét về lỗi phía bị hại có lỗi nặng và mang tính côn đồ nhiều hơn; Mặt khác, sau khi gây thương tích cho bị hại bị cáo đã tích cực cùng nhân chứng Chu Nguyễn Đức K1 đưa đi cấp cứu kịp thời nên bị hại không chết. Xét vụ án do có lỗi bị hại nên hành vi của bị cáo chỉ phạm tội theo khoản 2 Điều 123 là phù hợp. Ý kiến thay đổi quyết định truy tố của Kiểm Sát Viên

là phù hợp và có căn cứ. Ngoài ra, căn cứ Điều 15 BLHS, bị hại không chết nên bị cáo chỉ phạm tội thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Vì vậy, hội đồng xét xử xem xét xử lý hành vi trên theo khoản 2 Điều 123 là đúng quy định.

[3] Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, chỉ xuất phát từ một mâu thuẫn nhỏ với người bị hại, do thiếu kiềm chế bản thân đã dẫn đến việc đâm người bị hại La Thiên Ân gây thương tích 58% tạm thời, gây đau thương mất mát cho gia đình bị hại, làm mất trật tự trị an tại địa phương, vi phạm pháp luật hình sự. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, cách ly xã hội thời gian tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi đã gây ra nhằm cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung là phù hợp pháp luật.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chưa có tiền án tiền sự, hoàn cảnh gia đình khó khăn, phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt.... Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các Điều b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 và Điều 15 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cần xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt là thỏa Đ.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị M mẹ ruột bị cáo đã bồi thường cho anh La Thiên Ân số tiền 20.000.000 đ (hai mươi triệu). Người bị hại có đơn bãi nại và xin giảm hình phạt cho bị cáo, không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[5] Quan điểm của luật sư đề nghị xem xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

[6] Quan điểm của Kiểm Sát Viên rút một phần quyết định truy tố bị cáo theo điểm n, khoản 1 Điều 123 và truy tố theo khoản 2 Điều 123 là có cơ sở nên chấp nhận. Quan điểm của Kiểm Sát Viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên ghi nhận.

[7] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 (một) con dao bấm dài 20 cm (Mũi nhọn, cán và lưỡi bằng kim loại); 01 (một) dao Thái Lan dài 23 cm mũi nhọn, cán gỗ màu nâu, lưỡi bằng kim loại) là hung khí và vật chứng do bị cáo Đ và bị hại Ân dùng để đánh nhau. Các vật chứng trên là hung khí nguy hiểm và không còn giá trị sử dụng, nghĩ cần tịch thu tiêu hủy theo quy định là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội “Giết người”.

Áp dụng Khoản 2, Điều 123; Điều 15; các điểm s, b Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo: **Phạm Văn Đ 08 (Tám)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/05/2020.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xử lý.

[3] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng: 01 con dao Thái Lan dài 23cm (Mũi nhọn, cán dao bằng gỗ màu nâu, lưỡi dao bằng kim loại); 01 (Một) dao bấm dài 20 cm (Mũi nhọn, cán và lưỡi bằng kim loại).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số: NK21/072 ngày 20.04.2021 của Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Đồng Nai)

[4] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Phạm Văn Đ phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Án xử công khai, có mặt bị cáo; Người bị hại; Luật sư bào chữa theo quy định; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND cấp cao tại TP.Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam công an tỉnh Đồng Nai (1);
- Phòng PV 27 – Công an tỉnh Đồng Nai (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai (1);
- Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Đồng Nai (PC 45) (1);
- Phòng Thi hành án hình sự Tòa án tỉnh (1);
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai (1);
- Bị cáo (2);
- Đại diện hợp pháp bị hại (1);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (2);
- Luật sư (1);
- Lưu hồ sơ (4).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thành Lượng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm Phán

Thẩm Phán-Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thế Phương

Nguyễn Thành Lượng

Các Hội Thẩm Nhân Dân

Dương Công Túy

Đoàn Văn Đây

Nông Văn Dũng

